

BÁO CÁO

Chuyên đề tháng 5/2017

**Kỷ niệm 127 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh
(19/5/1890 - 19/5/2017)**

I. Khái quát thân thế và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh

1. Giai đoạn 1890 - 1911

Chủ tịch Hồ Chí Minh (lúc nhỏ tên là Nguyễn Sinh Cung) sinh ngày 19/5/1890 trong một gia đình nhà nho yêu nước, tại làng Hoàng Trù (còn gọi là Làng Chùa), xã Chung Cự, tổng Lâm Thịnh, nay thuộc xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Thân phụ là Nguyễn Sinh Sắc, thân mẫu là Hoàng Thị Loan.

Từ lúc sinh ra đến 05 tuổi, Nguyễn Sinh Cung sống trong sự chăm sóc đầy tình thương yêu của gia đình, đặc biệt là ông bà ngoại. Năm 1895, Nguyễn Sinh Cung theo gia đình vào sống ở Huế. Đầu năm 1901, sau khi thân mẫu qua đời, Nguyễn Sinh Cung lại theo cha trở về Nghệ An, rồi lấy tên là Nguyễn Tất Thành, tích cực học chữ Hán và còn theo cha đi một số nơi, học thêm nhiều điều. Năm 1906, Nguyễn Tất Thành lại theo cha vào Huế, thoát đầu học trường Pháp - Việt, sau học trường Quốc học Huế. Khoảng cuối năm 1909, Nguyễn Tất Thành theo cha vào Bình Định, tháng 8/1910 vào Phan Thiết, làm giáo viên trường Dục Thanh. Tháng 02/1911, Nguyễn Tất Thành vào Sài Gòn. Ngày 05/6/1911 với tên gọi mới là Văn Ba, lên tàu Amiran Latusơ Torêvin, rời bến cảng Nhà Rồng đi Mác xây (Pháp).

2. Giai đoạn 1911 - 1920

Tại Mác xây, ngày 15/9/1911, Người viết thư gửi Bộ trưởng thuộc địa Pháp, ký tên Nguyễn Tất Thành, xin vào học trường thuộc địa nhưng đã bị từ chối. Từ năm 1912, Nguyễn Tất Thành đi qua một số nước châu Phi, châu Mỹ. Giữa năm 1913, Người đến nước Anh, tham gia nhiều hoạt động ở đây cho đến giữa năm 1917 mới trở lại nước Pháp.

Đầu năm 1919, Nguyễn Tất Thành tham gia Đảng Xã hội Pháp, tháng 6/1919 thay mặt những người Việt Nam yêu nước gửi bản yêu sách gồm 08 điểm (ký tên Nguyễn Ái Quốc) tới Hội nghị các nước đế quốc họp ở Véc-xây (nước Pháp), đòi chính phủ các nước họp Hội nghị phải thừa nhận các quyền tự do, dân chủ và quyền bình đẳng của dân tộc Việt Nam. Tháng 7/1920, Nguyễn Ái Quốc đọc được Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin. Tại Đại hội Đảng Xã hội Pháp tháng 12/1920, Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành Quốc tế III và tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp, trở thành người Cộng sản đầu tiên của Việt Nam.

3. Giai đoạn 1921 - 1930

Từ năm 1921 đến tháng 6/1923, Nguyễn Ái Quốc triển khai nhiều hoạt

động, tham gia thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa, dự Đại hội lần thứ I và lần thứ II của Đảng Cộng sản Pháp, sinh hoạt trong Câu lạc bộ Phôbua, làm Chủ nhiệm kiêm chủ bút Báo Người cùng khổ...

Ngày 13/6/1923, Người rời nước Pháp đi Đức và ngày 22/6/1923 đi Liên Xô. Từ tháng 7/1923 đến tháng 10/1924, Nguyễn Ái Quốc tích cực hoạt động trong phong trào cộng sản quốc tế, bổ sung và phát triển lý luận về cách mạng thuộc địa. Người hoạt động trong Quốc tế Nông dân; học tập tại trường Đại học phương Đông; tham gia Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản và được chỉ định là Ủy viên Thường trực Bộ phương Đông, trực tiếp phụ trách Cục phương Nam; tham dự Đại hội II Quốc tế Công hội đỏ, Đại hội Quốc tế Cộng sản Thanh niên; tiếp tục viết nhiều sách báo tuyên truyền cách mạng, hoàn thành tác phẩm Bản án chế độ thực dân Pháp...

Từ khi rời Liên Xô về Quảng Châu (Trung Quốc) tháng 11/1924 đến tháng 02/1930, Nguyễn Ái Quốc tích cực hoạt động, chuẩn bị các điều kiện tiến tới thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Người thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (tháng 6/1925), mở các lớp huấn luyện cán bộ, xuất bản Báo Thanh niên (1925) và tác phẩm Đường Cách mệnh (1927). Hè năm 1927, khi tình hình cách mạng Trung Quốc có nhiều biến động phức tạp, Nguyễn Ái Quốc lại đi Liên Xô, sau đó đi Đức (tháng 11/1927) rồi bí mật sang Pháp, đến nước Bỉ dự cuộc họp của Đại hội đồng liên đoàn chống đế quốc (tháng 12/1927), rồi quay lại Đức, đi Thụy Sĩ, sang Italia. Tháng 7/1928, Nguyễn Ái Quốc tới Xiêm (Thái Lan), rồi trở lại Trung Quốc vào cuối năm 1929. Từ ngày 06/01 đến ngày 07/02/1930 tại Hương Cảng, Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

4. Giai đoạn 1930 - 1945

Từ năm 1930 đến năm 1941, tuy hoạt động ở nước ngoài nhưng Nguyễn Ái Quốc vẫn chỉ đạo sát sao phong trào cách mạng trong nước. Trong khoảng thời gian ấy, Người có lúc ở Liên Xô, Trung Quốc, từng bị kẻ thù bắt giam ở Hồng Kông. Cuối năm 1932, Người được trả tự do, sau đó đến Liên Xô học tại trường Quốc tế Lênin. Năm 1938, Người trở về Trung Quốc chủ yếu hoạt động ở vùng Quảng Tây cho đến năm 1941 thì về nước trực tiếp chỉ đạo cách mạng Việt Nam. Người triệu tập Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng, xác định đường lối đấu tranh giải phóng dân tộc, chỉ đạo thành lập Mặt trận Việt Minh, sáng lập Báo Việt Nam độc lập, tổ chức lực lượng vũ trang, xây dựng căn cứ địa cách mạng, lãnh đạo nhân dân làm nên thắng lợi Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Ngày 02/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình, Người đọc Tuyên ngôn độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

5. Giai đoạn 1945 - 1954

Những năm 1945-1946, Người cùng Trung ương Đảng lãnh đạo nhân dân xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ, đối phó với thù trong,

giặc ngoài, đưa cách mạng Việt Nam vượt qua tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”; tổ chức Tổng tuyển cử trong cả nước, bầu Quốc hội và thông qua Hiến pháp dân chủ đầu tiên của Việt Nam. Quốc hội khóa I (1946) đã bầu Người làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Tại Đại hội lần thứ II của Đảng (1951), Người được bầu làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân Việt Nam đã giành thắng lợi vẻ vang trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, kết thúc bằng Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu, đưa miền Bắc đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

6. Giai đoạn 1954 -1969

Miền Bắc được giải phóng, nhưng đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai thực hiện âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta, biến nơi đây thành thuộc địa kiểu mới. Trung ương Đảng và Hồ Chủ tịch tiếp tục lãnh đạo nhân dân thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược: Cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Đại hội lần thứ III của Đảng năm 1960 đã bầu lại Chủ tịch Hồ Chí Minh làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam. Quốc hội khóa II, khóa III bầu Người làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Cùng với Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra đường lối đúng đắn, lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, công cuộc cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc thắng lợi; đặt nền móng và không ngừng vun đắp tình hữu nghị giữa dân tộc Việt Nam với các dân tộc trên thế giới, giữa Đảng Cộng sản Việt Nam với các Đảng Cộng sản và phong trào công nhân quốc tế.

Ngày 02/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, để lại muôn vàn tiếc nuối cho toàn Đảng, dân tộc Việt Nam và nhân dân thế giới. Cuộc đời và sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là tấm gương sáng ngời cho chúng ta học tập. Tên tuổi của Người đã đi vào lịch sử cách mạng thế giới như là người khởi xướng cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của các nước thuộc địa trong thế kỷ XX. Năm 1990, tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên Hợp quốc (UNESCO) đã tôn vinh Người danh hiệu: “Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân Văn hóa thế giới”.

II. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hoá thế giới

1. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, chiến sỹ lỗi lạc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là tổng hợp tinh hoa văn hoá nhân loại, kế thừa tư tưởng đạo đức phương Đông và tinh túy văn hoá phương Tây, đặc biệt là tư tưởng, đạo đức, tấm gương sáng như Mác, Ăng - ghen, Lê nin.

Giữa lúc phong trào cách mạng Việt Nam bế tắc về đường lối và tổ chức lãnh đạo, Người đã tìm ra con đường cách mạng vô sản, thành lập Đảng Cộng

sản Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhân dân Việt Nam đã gắn kết thành một khối, phát huy cao độ sức mạnh của toàn dân tộc, làm nên thắng lợi Cách mạng tháng 8 năm 1945, lật đổ chế độ thực dân, phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam á. Trong bản tuyên ngôn độc lập đọc ngày 02/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh trình trọng tuyên bố trước đồng bào quốc dân và toàn thế giới: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập”.

Ngay sau khi giành độc lập, chính quyền cách mạng non trẻ của ta đứng trước tình thế vô cùng khó khăn, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng toàn Đảng sáng suốt đề ra đường lối đúng đắn, chèo lái con thuyền cách mạng vượt qua thác ghềnh, bảo vệ Đảng và giữ vững chính quyền cách mạng. Tiếp đó Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng toàn Đảng xây dựng đường lối “vừa kháng chiến vừa kiến quốc” lãnh đạo Nhân dân phát huy cao độ lòng yêu nước, khí phách anh hùng, đánh thắng chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, xây dựng và bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, hoàn thành sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu tượng cao đẹp của chủ nghĩa yêu nước chân chính kết hợp nhuần nhuyễn với chủ nghĩa quốc tế vô sản. Ngay từ khi đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, ánh sáng chân lý của thời đại, tấm lòng của Người luôn hướng về nhân dân các dân tộc bị áp bức, chiến đấu không mệt mỏi vì hòa bình, độc lập, tự do, hạnh phúc. Người đã hết lòng, hết sức xây dựng sự đoàn kết nhất trí giữa các Đảng Cộng sản anh em trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản trong sáng, không ngừng vun đắp quan hệ gắn bó, hữu nghị giữa các dân tộc Đông Dương, các nước láng giềng, cống hiến xuất sắc cả về lý luận và thực tiễn cho phong trào cộng sản và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới. Chủ tịch Hồ Chí Minh là một chiến sĩ lỗi lạc, kiên cường, trong sáng, suốt đời chiến đấu cho hòa bình, độc lập, tự do, hạnh phúc và tiến bộ xã hội.

Sau 30 năm đổi mới, đất nước ta có sự thay đổi cơ bản và toàn diện, giành được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử, càng chứng tỏ đường lối lãnh đạo của Đảng rất đúng đắn sáng tạo và phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã dẫn dắt toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vượt qua khó khăn, thử thách tiến lên giành thắng lợi vẻ vang trong sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc và công cuộc đổi mới đất nước, hội nhập quốc tế.

2. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Danh nhân văn hóa thế giới

Sự tôn vinh của UNESCO đã khẳng định những đóng góp to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho dân tộc Việt Nam và thế giới. Văn hóa Hồ Chí Minh là sự kết tinh tinh hoa văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại, đồng thời Người không ngừng sáng tạo văn hóa. Văn hóa Hồ Chí Minh được hình thành trong cái nôi văn hóa dân tộc, nhất là trong quá trình Người đi tìm đường cứu

nước và lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Quá trình này nằm trong bối cảnh văn hóa Việt Nam có sự giao lưu với văn hóa nhân loại.

Sự nghiệp văn hóa lớn nhất, quan trọng nhất của Hồ Chí Minh là đã tìm được con đường cứu nước đúng đắn và lãnh đạo thành công sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, giành độc lập tự do cho đất nước, hạnh phúc cho Nhân dân. Sự nghiệp giải phóng dân tộc do Hồ Chí Minh lãnh đạo đã đem lại địa vị xứng đáng cho văn hóa dân tộc Việt Nam. Không chỉ vậy, sự nghiệp này còn có ý nghĩa to lớn đối với nền văn hóa thế giới, đã chỉ ra cho nhân dân các nước thuộc địa con đường đứng lên đập tan xiềng xích nô lệ, giành độc lập, tự do cho đất nước mình, từ đó góp phần vào việc xóa bỏ chế độ thuộc địa trên thế giới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh với tư cách là danh nhân văn hóa thế giới đã góp phần không chỉ tạo ra một chế độ mới, một thời đại mới mà còn tạo ra một nền văn hóa mới trong lịch sử phát triển của dân tộc Việt Nam, góp phần to lớn vào sự phát triển chung của văn hóa nhân loại. Nhà thơ Xô Viết Ôxip Mandextam đã viết: Từ Nguyễn Ái Quốc tỏa ra một nền văn hóa, không phải là văn hóa Châu Âu, mà có lẽ là một nền văn hóa của tương lai... Qua cử chỉ cao thượng, tiếng nói trầm lắng của Nguyễn Ái Quốc, tôi như thấy được ngày mai, như thấy được viễn cảnh trời yên bể lặng của tình hữu ái toàn thế giới bao la như đại dương.

Cả cuộc đời hoạt động cách mạng, Người đã chiến đấu chống áp bức, bất công, đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân, cho dân tộc và còn mưu cầu hạnh phúc cho nhân loại. Người đã hiến dâng cả cuộc đời cho dân tộc, cho phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Với những cống hiến xuất sắc cho dân tộc và cho nhân loại tiến bộ, năm 1990, Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên Hợp quốc (UNESCO) ra Nghị quyết 24C/1865 về kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh với tư cách là Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới. Nghị quyết khẳng định Chủ tịch Hồ Chí Minh là một biểu tượng kiệt xuất về quyết tâm của cả một dân tộc, đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc trên thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Những đóng góp quan trọng và nhiều mặt của Chủ tịch Hồ Chí Minh trên các lĩnh vực văn hóa, giáo dục và nghệ thuật chính là sự kết tinh truyền thống văn hóa hàng ngàn năm của dân tộc Việt Nam. Những tư tưởng của Người là hiện thân cho những khát vọng của các dân tộc có mong muốn được khẳng định bản sắc văn hóa của mình và tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau... Đại hội đồng UNESCO đã khuyến nghị các nước thành viên “cùng tham gia kỷ niệm 100 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, bằng việc tổ chức các hoạt động cụ thể để tưởng niệm Người, qua đó làm cho mọi người hiểu rõ tầm vóc vĩ đại của tư tưởng và những cống hiến cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của Người”.

III. Tiếp tục thực hiện tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giai đoạn cách mạng mới

1. Kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng của Đảng

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập, rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam và trực tiếp lãnh đạo cách mạng nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Người để lại tài sản văn hóa tinh thần to lớn cho dân tộc Việt Nam và thế giới, đó là tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh. Khi bàn về chủ nghĩa Mác-Lênin, Người khẳng định: Cách mạng Việt Nam trước hết phải có đảng cách mệnh đề trong thì vận động dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững thì cách mạng mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thì thuyền mới chạy. Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm nòng cốt. Bây giờ học thuyết nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin.

Lãnh tụ Hồ Chí Minh đã cùng Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện cụ thể nước ta. Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã trở thành nền tảng tư tưởng của Đảng, soi đường cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam giành thắng lợi to lớn. Nước ta từ một xứ thuộc địa nửa phong kiến, nghèo nàn, lạc hậu, đã trở thành một quốc gia độc lập, tự do, thoát khỏi tình trạng nước kém phát triển, vững bước đi lên con đường xã hội chủ nghĩa, có vị thế ngày càng quan trọng trong khu vực và trên thế giới. Nhân dân ta từ thân phận nô lệ đã trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội, đang phát huy mọi tiềm năng, trí tuệ, vững bước dưới ngọn cờ vẻ vang của Đảng, tiến hành công cuộc đổi mới, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, xây dựng nước ta trở thành nước công nghiệp hiện đại theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Đảng ta kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lấy đó làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, làm cơ sở quy tụ, xây dựng và phát huy sức mạnh đoàn kết trong Đảng, đoàn kết toàn dân tộc. Trong bất kỳ điều kiện và tình huống nào, chúng ta cũng cần phải kiên trì thực hiện đường lối và mục tiêu đổi mới, kiên định và vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đồng thời, không ngừng đấu tranh bác bỏ các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch về thân thế, sự nghiệp Chủ tịch Hồ Chí Minh.

2. Kết quả việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khoá XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng xác định đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là việc làm thường xuyên trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Chính vì vậy, qua 05 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 và tiếp tục triển khai Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, trong toàn Đảng bộ tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả quan trọng cả về nhận thức và hành động; các cấp ủy đảng từ tỉnh đến cơ sở đã thực hiện nghiêm túc

việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kết quả cụ thể như sau:

2.1. Về việc tổ chức học tập, quán triệt Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị

Tại Hội nghị tổng kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã quán triệt Chỉ thị số 05-CT/TW đến cán bộ chủ chốt các cấp trong tỉnh; tổ chức Hội nghị trực tuyến nghiên cứu, quán triệt chuyên đề 2016 cho cán bộ chủ chốt từ tỉnh đến cơ sở, với gần 1.700 đại biểu tham dự tại 14 điểm cầu. Đồng thời, chỉ đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ xây dựng hướng dẫn học tập, quán triệt Chỉ thị số 05-CT/TW và chuyên đề “*Những nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” gắn với việc nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII.

Đến nay, toàn tỉnh đã tổ chức được gần 400 lớp cho hơn 45.000 lượt cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang, chức sắc, tôn giáo... tham gia học tập (*trong đó, tỷ lệ cán bộ chủ chốt các cấp tham gia học tập đạt 100%; cán bộ, đảng viên đạt gần 95%*). Ngoài ra, các đoàn thể chính trị - xã hội đã tổ chức các lớp, các đợt tuyên truyền cho hơn 100.000 lượt đoàn viên, hội viên tham gia.

2.2. Về công tác tuyên truyền

Các cấp uỷ, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể đã chú trọng tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trên các phương tiện thông tin đại chúng (*trong gần 01 năm qua các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh đã đăng, phát trên 600 tin, bài tuyên truyền về việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW*). Các địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục tổ chức các hội thi, cuộc thi tìm hiểu về cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, những gương điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh phối hợp với Hội Nhà báo tỉnh tiếp tục phát động cuộc thi viết về chủ đề học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong đội ngũ văn nghệ sĩ, nhà báo... Đồng thời kịp thời động viên, tôn vinh các tập thể và cá nhân tiêu biểu có thành tích xuất sắc trong việc học tập và làm theo Bác, tại Hội nghị tổng kết 05 năm thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW cấp tỉnh, Hội nghị tổng kết phong trào thi đua yêu nước năm 2016.

2.3. Về việc xây dựng và thực hiện những chuẩn mực đạo đức theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã chỉ đạo các cấp uỷ đảng tiến hành rà soát, bổ sung chuẩn mực đạo đức, xây dựng các tiêu chí phù hợp với đặc điểm tình hình của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Xuất phát từ tình hình thực tế và yêu cầu nhiệm vụ, một số địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục duy trì và thực hiện chuẩn mực đạo đức đã được ban hành trong quá trình thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW như: “*Minh bạch - Chuyên nghiệp - Liêm chính - Đổi mới*”, “*Tuyệt đối trung thành với Đảng, tận tụy với nhiệm vụ, trung thực, liêm khiết, đoàn kết, kỷ luật*”, “*Công minh - Chính trực - Khách quan - Thận trọng - Khiêm tốn*”, “*Kỷ luật tốt, làm việc tốt, tự giác tốt, đánh giá tốt*”, “*Trung thành, đoàn*

kết, cần, kiệm, liêm, chính, gương mẫu, đổi mới”, nội dung “5 xây, 5 chống”, “5 tiêu chí rèn luyện - 10 tiêu chí hành động”, “21 tiêu chí thực hiện”, phong trào “3 trách nhiệm trong công chức, viên chức trẻ”..., tạo sự chuyển biến rõ nét trong cán bộ, đảng viên về tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân.

2.4. Về việc đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong giáo dục thế hệ trẻ

Việc giáo dục đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ đã được các cấp uỷ đảng, chính quyền quan tâm thực hiện, với nhiều biện pháp cụ thể như: Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ đoàn thanh niên, hội liên hiệp thanh niên; tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống, kiến thức pháp luật cho thanh thiếu niên; quy hoạch, đầu tư các thiết chế văn hoá các cấp; tổ chức đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo địa phương với thanh niên; chỉ đạo tổ chức triển khai tốt hoạt động Tháng thanh niên. Bên cạnh đó, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quan tâm chỉ đạo thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy bộ môn giáo dục công dân trong các trường học; tổ chức các buổi nghe nói chuyện truyền thống nhân các ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước, địa phương, các hoạt động văn hoá, văn nghệ ca ngợi về Đảng, Bác Hồ; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về cuộc đời, sự nghiệp, tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh, gương các anh hùng liệt sĩ...; qua đó, góp phần giáo dục truyền thống, nâng cao nhận thức, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, tạo điều kiện cho đoàn viên, thanh, thiếu niên.

2.5. Về việc xác định nội dung đột phá nhằm tạo chuyển biến rõ nét trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã xác định một số nội dung đột phá, nhằm tạo chuyển biến rõ nét trong học tập và làm theo Bác, như: Nâng cao vai trò, vị trí của tổ chức đảng, trách nhiệm đảng viên trong sinh hoạt đảng để tổ chức đảng thực sự là hạt nhân chính trị, trực tiếp lãnh đạo, quản lý, giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên, nhất là tổ chức đảng ở cơ sở; Xây dựng bộ máy chính quyền từ tỉnh đến cơ sở: “*Liêm chính, hành động, phục vụ nhân dân*”, cán bộ, công chức, viên chức: *liêm chính, năng động, sáng tạo, hết lòng vì nhân dân*; Ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “*tự chuyển biến*”, “*tự chuyển hoá*” trong nội bộ; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức xây dựng lề lối, tác phong trong công việc, gần dân, trọng dân, hiểu dân, học dân, tận tụy phục vụ lợi ích nhân dân; đạo đức, lối sống trong sáng: cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng, cục bộ. Xác định đây là trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu.

Để chuyển những nội dung đột phá thành hành động thực tế, trong năm qua, lãnh đạo Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân tỉnh và lãnh đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã hạn chế tối đa những cuộc làm việc với hình thức hội nghị mà đã trực tiếp xuống với dân, xuống cơ sở để

giải quyết kịp thời, dứt điểm những vấn đề phát sinh từ cơ sở, đáp ứng nguyện vọng chính đáng của người dân. Từ đó, đã tạo chuyển biến tích cực về mọi mặt của đời sống xã hội... tạo được niềm tin của nhân dân đối với cán bộ, đảng viên.

Nhìn chung, cấp uỷ, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể các cấp đã thực hiện Chỉ thị khá nghiêm túc, kịp thời, cơ bản đảm bảo theo chỉ đạo, hướng dẫn; đã gắn việc thực hiện Chỉ thị với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) “về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhiệm vụ chính trị được giao và các phong trào thi đua yêu nước của ngành, địa phương... Qua gần 01 năm thực hiện, các cấp uỷ đảng, cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở tiếp tục phát huy những kết quả đạt được trong quá trình thực hiện Chỉ thị; đồng thời, đề ra nhiều nội dung, giải pháp, cách làm mới, phù hợp, sáng tạo để thực hiện Chỉ thị; tiếp tục duy trì và xây dựng mô hình, điển hình tiêu biểu để nhân rộng; các tổ chức, cá nhân đã xây dựng kế hoạch thực hiện nghiêm túc; các cấp, các ngành, đoàn thể đã phát huy tinh thần chủ động sáng tạo, bám sát nhiệm vụ chính trị. Nội dung “*làm theo*” tấm gương đạo đức của Bác là những việc làm cụ thể, thiết thực trong công việc, trong đời sống thường ngày. Thực hiện tốt Chỉ thị đã đem lại nhiều kết quả tích cực, góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận đoàn thể tỉnh;
- Các huyện, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc;
- Vụ địa phương II, VPTW;
- Lưu VPTU, TH.

T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG



Trần Đình Văn